

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HSST
Ngày 16-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Cao Trí;
2. Ông Nguyễn Văn Nông.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2017/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2017/HSST-QĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Lê Bảo H (tên gọi khác: H), sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 76/20 đường MC, khu phố B, phường L Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Lệ Th, sinh năm 1973; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1999; có chồng Trịnh Văn H, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/12/2016 bị Công an phường L C, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/11/2017, có mặt.

2. Nguyễn Anh T, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 1231/1/1, khu phố H, phường B Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1958; bị cáo có 04 anh em ruột, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1999; có vợ Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1985, có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/11/2017, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1985; thường trú: Số 1231/1/1, khu phố H, phường B Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Đình Th, sinh ngày 07/5/1998; thường trú: Số

42/10B khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Nguyễn Lê Bảo H là người sử dụng ma túy, sáng ngày 17/11/2017, H đến khu vực phường L Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 07 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) với số tiền 2.100.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H nhắn tin vào điện thoại cho Nguyễn Anh T xin tiền để đi tỉnh Trà Vinh, sau khi nhắn tin và điện thoại cho T, H đi xe mô tô chở khách đến nhà T và được T cho 500.000 đồng. Sau đó H đi đón xe đi về Trà Vinh, trên đường đi thì T điện thoại cho H và hẹn gặp nhau tại cầu vượt G D. Điện thoại cho H xong, T điều khiển xe mô tô biển số 59X2-848.09 đến vòng xoay cầu vượt G D để đón H. Tại đây, H cầm gói thuốc Jet bên trong có 07 gói nilon chứa tinh thể màu trắng bỏ vào hộc xe, lúc này T thấy H bỏ gói thuốc J vào hộc xe nhưng T không biết là ma túy. Trên đường chở H đi từ cầu vượt G D, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh hướng về cầu vượt S Th, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, H kêu T ghé mua một cái C (bộ sử dụng ma túy) thì T mới hỏi H “có hàng chưa” (ma túy), H trả lời “trong gói thuốc đó”, lúc này T biết H bỏ gói thuốc lá hiệu Jet trong hộc xe là ma túy. T tiếp tục chở H đến cầu vượt S Th thuộc địa bàn phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương mua một bộ sử dụng ma túy với số tiền 30.000 đồng. Sau khi mua xong, T bỏ bộ sử dụng ma túy đá vào hộc xe rồi điều khiển xe chở H về hướng quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi Tuấn điều khiển xe đến ngã ba khu công nghiệp B Đ, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ: 01 gói thuốc Jet bên trong có 07 gói nilon chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá); 01 xe mô tô biển số 59X2-848.09 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Căn cứ kết luận giám định số 535/GĐ-PC54 ngày 23/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Anh T có trọng lượng 0,9462 gam (M1); 1,5259 gam (M2) và 0,4114 gam (M3) là Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì. Kết luận giám định số 535/GĐ-PC54 ngày 23/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H tại khu vực phường L Ch, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Lê Bảo H, Nguyễn Anh T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Lê Bảo H, Nguyễn Anh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bản thân Nguyễn Lê Bảo H là người sử dụng ma túy, sáng ngày 17/11/2017, H đến khu vực phường L Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 07 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) với số tiền 2.100.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H nhắn tin vào điện thoại cho Nguyễn Anh T xin tiền để đi tỉnh Trà Vinh, sau khi nhận tin và điện thoại cho T, H đi xe mô tô chở khách đến nhà T và được T cho 500.000 đồng. Sau đó H đi đón xe đi về Trà Vinh, trên đường đi thì T điện thoại cho H và hẹn gặp nhau tại cầu vượt G D. Điện thoại cho H xong, T điều khiển xe mô tô biển số 59X2-848.09 đến vòng xoay cầu vượt G D để đón H. Tại đây, H cầm gói thuốc Jet bên trong có 07 gói nilon chứa tinh thể màu trắng bỏ vào hộc xe, lúc này T thấy H bỏ gói thuốc J vào hộc xe nhưng T không biết là ma túy. Trên đường chở H đi từ cầu vượt G D, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh hướng về cầu vượt S Th, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, H kêu T ghé mua một cái C (bộ sử dụng ma túy) thì T mới hỏi H “có hàng chưa” (ma túy), H trả lời “trong gói thuốc đó”, lúc này T biết H bỏ gói thuốc lá hiệu Jet trong hộc xe là ma túy. T tiếp tục chở H đến cầu vượt S Th thuộc địa bàn phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương mua một bộ sử dụng ma túy với số tiền 30.000 đồng. Sau khi mua xong, T bỏ bộ sử dụng ma túy đá vào hộc xe rồi điều khiển xe chở H về hướng quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi Tuấn điều khiển xe đến ngã ba khu công nghiệp B Đ, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 535/GĐ-PC54 ngày 23/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Anh Tuấn có trọng lượng 0,9462 gam (M1); 1,5259 gam (M2) và 0,4114 gam (M3) là Methamphetamine.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Nguyễn Lê Bảo H, Nguyễn Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Nguyễn Lê Bảo H, Nguyễn Anh T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà các bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và đang ra sức phòng chống. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là gián đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo H là người trực tiếp đi mua ma túy và cùng với bị cáo T vận chuyển trái phép chất ma túy nên chịu hình phạt cao hơn bị cáo T.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu thể hiện các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo H có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo T đã có tiền án về tội Cướp giật tài sản đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đồng, thời cả hai bị cáo là người không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử cũng xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Xét 01 (một) phong bì niêm bên trong chứa tinh thể màu trắng có Methamphetamine, có trọng lượng sau giám định 0,8562 gam (M1); 1,2781 gam (M2); 0,3039 gam (M3), là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 59X2-848.09, sử dụng vào việc phạm tội, xe mô tô trên là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Anh T và vợ tên Nguyễn Thị Mỹ H. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị mô tô biển số 59X2-848.09; trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ H $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị mô tô biển số 59X2-848.094 cho bà H.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H tại khu vực phường L Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét số lượng ma túy thu giữ, nhân thân cũng như hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt cao hơn mức Viện kiểm sát đề nghị.

Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lê Bảo H, Nguyễn Anh T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Bảo H 03 (ba) năm 06 (sáu) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 89 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong 01 (một) phong bì niêm bên trong chứa tinh thể màu trắng có Methamphetamine, có trọng lượng sau giám định 0,8562 gam (M1); 1,2781 gam (M2); 0,3039 gam (M3) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị xe mô tô biển số 59X2-848.09 và trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ H $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị xe mô tô biển số 59X2-848.09.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Lê Bảo H, Nguyễn Anh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương (01);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- UBND phường L Ch (01);
- UBND phường B Ch (01);
- Các bị cáo (02);
- Những người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: Hồ sơ, VP (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công